



HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Kính hiển vi phẫu thuật

Kính hiển vi phẫu thuật zoom hoàn toàn tự động với thiết bị chỉnh tâm X-Y của Inami



Kính hiển vi phẫu thuật zoom tay và không có thiết bị chỉnh tâm X-Y

Bản hướng dẫn này sẽ cung cấp mô tả chi tiết về dòng thiết bị kính hiển vi phẫu thuật:

GHI CHÚ!

1. Thực hiện theo các điểm kiểm tra để giữ cho các thiết bị trong điều kiện tốt cho các hoạt động hàng ngày.
2. Cất giữ dụng cụ cẩn thận, giữ cho bộ phận quang học không bị ẩm.
3. Để di chuyển thiết bị, gấp cánh tay của thiết bị, đảm bảo các chốt gắn chắc chắn và giữ cột chính và cánh tay đầu tiên, sau đó nhẹ nhàng di chuyển thiết bị.

Kính hiển vi phẫu thuật zoom hoàn toàn tự động với thiết bị chỉnh tâm X-Y của Inami

Kính hiển vi phẫu thuật tự động zoom của Inami cung cấp cho bác sĩ phẫu thuật với một hình ảnh tập trung tinh xảo và sắc nét với hệ thống zoom quang học tốt nhất và được thiết kế để thay đổi bóng đèn dễ dàng trong quá trình hoạt động với một số thao tác đơn giản để tháo bóng đèn theo hướng dẫn.

Sự đa dạng trong các phụ kiện tùy chọn đi kèm mang đến nhiều ứng dụng hơn đồng thời nâng cao hiệu suất làm việc.

[Type here]



Inami & Co., Ltd.

No.24-2, Hongo 3-chome,
Bunkyo-ku, Tokyo 113-0033, Japan
TEL.81-3-3814-5916 FAX.81-3-5684-2126





Hệ thống bàn ổn định bốn chân có thể được cố định vào hai vị trí khác nhau theo địa điểm và sự cần thiết của phẫu thuật và nhanh chóng, đảm bảo an toàn cho vị trí đầu quang có thể được thực hiện với cánh tay đối trọng.

Hệ thống ổn định hơn với bốn chân đứng trang bị một bánh xe, cộng với một cơ chế đối trọng được kết hợp vào cuối của cánh tay mà được đặt ở trên cùng trục thẳng đứng cao 1,229mm. Hệ thống này cho phép tự do chuyển động lên xuống của cánh tay ống nhòm có thể xác định được vị trí chính xác tại thời điểm mong muốn chỉ với một lực nhỏ tác động vào thiết bị.

Cánh tay ngang dài 550mm với vòng xoay 330 , trong khi đối trọng là 627mm và quay 210.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Loại đầu kính hiển vi:	Kính hiển vi loại Galilê
Thay đổi độ phóng đại:	Thu phóng liên tục bằng cách xoay trống
Miếng mắt:	15x với các điều chỉnh diop helicoidal
Tỷ lệ phóng đại:	6x ~ 18x
Lĩnh vực xem:	35 ~ 10 mm
Điều chỉnh học sinh:	50 ~ 75mm
Ống kính khách quan:	F = 250mm
Điều chỉnh Diopter:	-6D - ± 6D
Bộ lọc:	Coban, không đỏ, hấp thụ nhiệt, 1/2 ND
Nguồn sáng:	Đèn LED: (Trắng) 14VDC 1A Bóng đèn halogen: Bóng đèn 12V / 50W (L016H1)
Cường độ tối đa:	80.000 Lux
Điều chỉnh đầu mỗi:	Hướng dẫn trượt
Điều chỉnh đầu mỗi:	Hướng dẫn trượt
Khoảng cách điều chỉnh:	30 mm
Tốc độ lấy nét:	1,3mm / giây
Góc nghiêng đầu:	0 - ± 90 °
Góc xoay đầu:	Trái sang phải -30 ° ± 30 °
Cân nặng:	15kg
Kích thước:	1090mm x 470mm
Điện áp đầu vào:	AC100 ~ 240V
Sự tiêu thụ năng lượng:	50VA

[Type here]

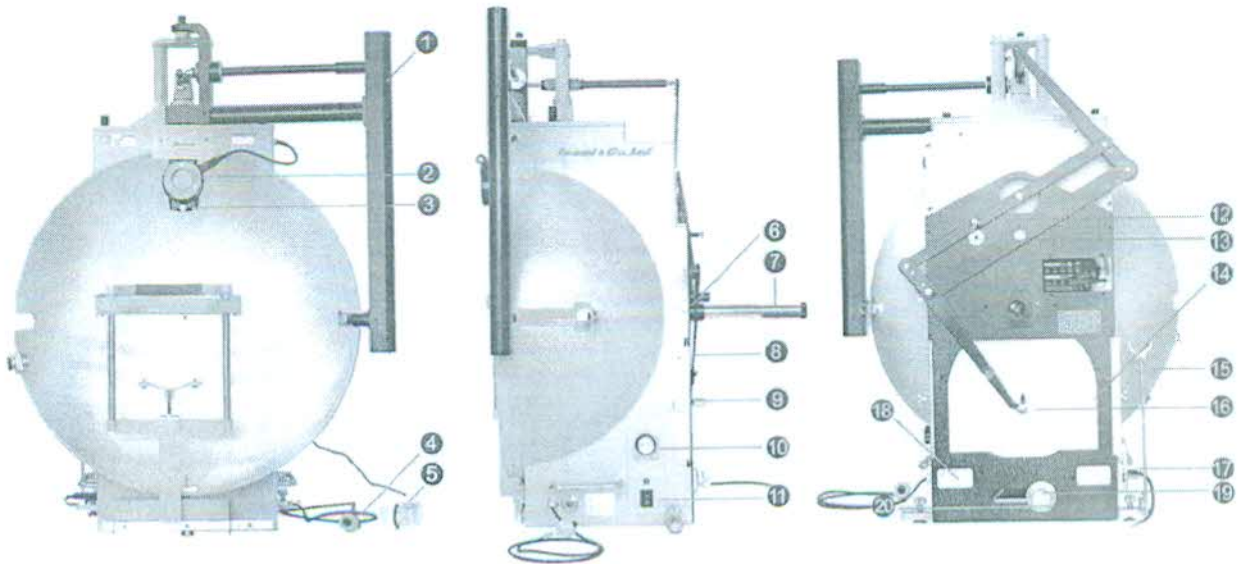


Inami & Co., Ltd.

No.24-2, Hongo 3-chome,
Bunkyo-ku, Tokyo 113-0033, Japan
TEL.81-3-3814-5916 FAX.81-3-5684-2126



Máy đo thị trường L-1550



- | | | |
|--------------------------------------|---------------------------------|---------------------|
| 1- Màn chiếu | 8- Bảng cố định biểu đồ | 15- Giá đỡ ống kính |
| 2- Ô cắm cơ sở | 9- Núm cố định vị trí biểu đồ | 16- |
| 3- màng chắn trượt | 10- Kiểm soát cường độ ánh sáng | 17- Màn trập |
| 4-Bộ rung | 11. | 18 |
| 5- Đồng hồ đo ánh sáng | 12- | |
| 6- Công tắc cho đọc đồng hồ ánh sáng | 13- | |
| 7- Kính viễn vọng | 14- Giấy ghi kết quả | |

[Type here]



- 6. L-7040 phoropter đo và xác định và bệnh nhân kê toa ống kính cảnh tượng trong và khám mắt.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

* Dải đo

Nhãn cầu: +16.75D đến 19.00D (kết hợp 2 nhãn cầu)

Bước tăng: 0.25D

Bước tăng: 0.25D (có thể lọc tới 0.125D)

Điều chỉnh trục hình trục: 3600 (chia độ gấp đôi 0 – 1800)

Bước tăng: 50

* Dải lăng kính:

Dải quay lăng kính: 20° (ghép đôi đạt 40° với bất kỳ hướng nào)

Bước tăng: 1° chia độ

* Thấu kính:

Đánh dấu hình trụ chuẩn: +/-0.25D

* Mặt thấu kính phụ trợ:

- 0/0: Khe mở
- P: Màng lọc phân cực
- WMV: thanh Maddox, dọc: trắng (trái), đỏ (phải)
- WMH: Thanh Maddox, ngang: trắng (trái), đỏ (phải —
- GL: Thấu kính xanh (trái)
- RL: Thấu kính đỏ (phải)
- + 12: + 0.120 hình cầu
- PH: Lỗ ống;
- 10 ê I: để lăng kính trong 10 diốt (trái)
- 6 ê U: để lăng kính trên 6 diốt (phải)
- +/- .50: Hình trụ chéo cố định +/-0.50D
- OC: Cái nút

* Khoảng cách

- Điều chỉnh khoảng cách đồng tử:
- 48— 75mm (mặt chia độ 1mm)
- Khoảng cách đỉnh màng sừng: 13.75 mm
- Khoảng cách dọc: 5 – 28”
- (plus cm & D Scales)

[Type here]



Inami & Co., Ltd.

No.24-2, Hongo 3-chome,
Bunkyo-ku, Tokyo 113-0033, Japan

TEL.81-3-3814-5916 FAX.81-3-5684-2126